

# Đánh giá ngoài chương trình đào tạo trình độ đại học theo tiêu chuẩn của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Kết quả và khuyến nghị đối với cơ sở giáo dục đại học Việt Nam

Võ Sỹ Mạnh<sup>1</sup>, Nguyễn Thế Anh<sup>2</sup>

<sup>1</sup> Email: manhvs@ftu.edu.vn

<sup>2</sup> Email: ntheanh@ftu.edu.vn

Trường Đại học Ngoại thương  
91 Chùa Láng, Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam

**TÓM TẮT:** *Đánh giá ngoài các chương trình đào tạo trình độ đại học theo tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo đã đạt được những kết quả quan trọng, có ý nghĩa. Từ kết quả đánh giá ngoài chương trình đào tạo trình độ đại học, bài viết đã đề xuất một số kiến nghị nhằm không ngừng nâng cao chất lượng chương trình đào tạo của các cơ sở giáo dục đại học Việt Nam như đảm bảo nguyên tắc “tương thích có định hướng” trong xây dựng và phát triển chương trình đào tạo, xây dựng các quy trình cơ bản để nâng cao chất lượng chương trình đào tạo, xây dựng cơ chế thu thập và sử dụng thông tin phản hồi của các bên liên quan trong quá trình xây dựng và phát triển chương trình đào tạo, xây dựng và phát triển hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong.*

**TỪ KHÓA:** Kiểm định chất lượng; đánh giá; chương trình đào tạo.

→ Nhận bài 15/9/2020 → Nhận bài đã chỉnh sửa 02/10/2020 → Duyệt đăng 25/01/2021.

## 1. Đặt vấn đề

Kiểm định chương trình đào tạo (CTĐT) là yêu cầu bắt buộc đối với các cơ sở giáo dục (GD) đại học (ĐH) Việt Nam. Kết quả kiểm định không chỉ căn cứ quan trọng để cải tiến, nâng cao chất lượng và chứng minh trách nhiệm giải trình của cơ sở GD ĐH mà còn là điều kiện thực hiện quyền tự chủ của cơ sở GD ĐH Việt Nam. Trong quy trình kiểm định chất lượng CTĐT theo tiêu chuẩn của Bộ GD và Đào tạo (GD&ĐT), đánh giá ngoài CTĐT là bước quan trọng để công nhận chất lượng CTĐT. Kết quả đánh giá ngoài CTĐT trình độ ĐH theo tiêu chuẩn của Bộ GD&ĐT ra sao? Từ kết quả đó, có thể khuyến nghị gì cho các cơ sở GD ĐH Việt Nam trong “lộ trình” không ngừng nâng cao chất lượng CTĐT trình độ ĐH. Trả lời những câu hỏi này là nội dung mà bài viết dưới đây đề cập đến.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Tiêu chuẩn và đánh giá ngoài chất lượng chương trình đào tạo

CTĐT gồm mục tiêu, khối lượng kiến thức, cấu trúc, nội dung, phương pháp và hình thức đánh giá đối với môn học, ngành học, trình độ đào tạo, chuẩn đầu ra phù hợp với Khung trình độ quốc gia Việt Nam [1]. CTĐT được xây dựng theo đơn vị tín chỉ, bao gồm các loại chương trình định hướng nghiên cứu, định hướng ứng dụng, định hướng nghề nghiệp; bảo đảm yêu cầu liên thông giữa các trình độ, ngành đào tạo; bảo đảm quy định về chuẩn CTĐT [1].

Để đánh giá chất lượng CTĐT, bên cạnh một số bộ

tiêu chuẩn đánh giá chất lượng CTĐT cụ thể, Bộ GD và Đào tạo (GD&ĐT) đã ban hành Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 3 năm 2016 quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng CTĐT các trình độ của GD ĐH gồm trình độ ĐH, thạc sĩ và tiến sĩ. Bộ tiêu chuẩn theo Thông tư 04/2016/TT-BGDĐT gồm có 11 tiêu chuẩn (50 tiêu chí), cụ thể: Mục tiêu và chuẩn đầu ra của CTĐT (3 tiêu chí); Bản mô tả CTĐT (3 tiêu chí); Cấu trúc và nội dung chương trình dạy học (3 tiêu chí); Phương pháp tiếp cận trong dạy và học (3 tiêu chí); Đánh giá kết quả học tập của người học (5 tiêu chí); Đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên (7 tiêu chí); Đội ngũ nhân viên (5 tiêu chí); Người học và hoạt động hỗ trợ người học (5 tiêu chí); Cơ sở vật chất và trang thiết bị (5 tiêu chí); Nâng cao chất lượng (6 tiêu chí); Kết quả đầu ra (5 tiêu chí).

Theo quy định tại Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng CTĐT của các trường ĐH, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp, đánh giá ngoài CTĐT là một trong 4 bước của quy trình kiểm định chất lượng CTĐT (gồm: Tự đánh giá; Đánh giá ngoài, đánh giá lại (nếu có); Thẩm định kết quả đánh giá; Công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng GD). Đánh giá ngoài CTĐT là quá trình khảo sát, đánh giá của tổ chức kiểm định chất lượng GD dựa trên các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng CTĐT do Bộ GD&ĐT ban hành để xác định mức độ CTĐT đạt tiêu chuẩn chất lượng GD].

Đánh giá từng tiêu chí trong mỗi tiêu chuẩn sử dụng

thang 7 mức, cụ thể: Hoàn toàn không đáp ứng yêu cầu của tiêu chí, phải có giải pháp khắc phục ngay (mức 1); Không đáp ứng yêu cầu của tiêu chí, cần có những giải pháp khắc phục (mức 2); Chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu của tiêu chí nhưng chỉ cần có một số cải tiến nhỏ sẽ đáp ứng được yêu cầu (mức 3); Đáp ứng yêu cầu của tiêu chí (mức 4); Đáp ứng tốt hơn yêu cầu của tiêu chí (mức 5); Đáp ứng rất tốt yêu cầu của tiêu chí (mức 6); Đáp ứng xuất sắc yêu cầu của tiêu chí (mức 7).

**2.2. Kết quả đánh giá ngoài chương trình đào tạo theo tiêu chuẩn của Bộ Giáo dục và Đào tạo**

**2.2.1. Số lượng chương trình đào tạo được đánh giá ngoài và công nhận chất lượng**

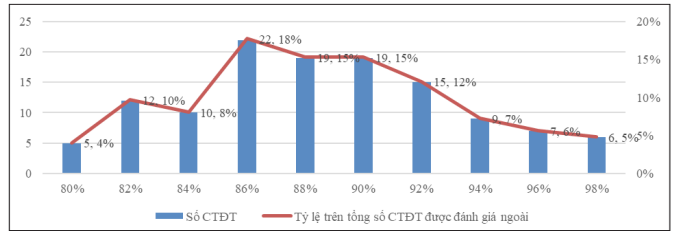
Tính đến ngày 10 tháng 7 năm 2020, cả nước có 5 tổ chức kiểm định chất lượng: 1/ Trung tâm Kiểm định chất lượng GD – ĐH Quốc gia Hà Nội; 2/ Trung tâm Kiểm định chất lượng GD – ĐH Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh; 3/ Trung tâm Kiểm định chất lượng GD - Hiệp hội các trường ĐH, CĐ Hà Nội; 4/ Trung tâm Kiểm định chất lượng - ĐH Đà Nẵng; 5/ Trung tâm Kiểm định chất lượng GD - Trường ĐH Vinh.

Trong giai đoạn từ năm 2017 đến 15 tháng 7 năm 2020, qua khảo cứu số liệu công bố trên trang thông tin điện tử chính thức của 5 trung tâm kiểm định [2] và thống kê của Cục Quản lý chất lượng, Bộ GD&ĐT, cả nước đã có 310 CTĐT được kiểm định và công nhận chất lượng, trong đó có 124 CTĐT được đánh giá ngoài và công nhận đạt chất lượng theo tiêu chuẩn đánh giá chất lượng CTĐT của Bộ GD&ĐT và 186 CTĐT được đánh giá ngoài và công nhận chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế (AUN-QA, ACBSP, FIBAA, IACBE, ABET, CTI, CTI ENAEE, AMBA, HECRES).

**2.2.2. Tỷ lệ phần trăm số tiêu chí đạt của mỗi chương trình đào tạo được đánh giá**

Theo quy định tại Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT, một trong những điều kiện để 1 CTĐT trình độ ĐH được đánh giá ngoài và công nhận chất lượng là CTĐT đó phải có ít nhất 80% số tiêu chí đạt yêu cầu, trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí đạt yêu cầu theo kết quả đánh giá chất lượng GD của Hội đồng kiểm định chất lượng GD.

Trong số 119 CTĐT trình độ ĐH được đánh giá và công nhận đạt chất lượng, các CTĐT có 86% số tiêu chí đạt yêu cầu là 22 CTĐT, 88% là 19 CTĐT. Tuy nhiên, số CTĐT có trên 90% tiêu chí đạt yêu cầu cũng đáng kể (56 CTĐT, chiếm tỉ lệ 47,05%). Đáng chú ý là, có 6 CTĐT đạt 98% số tiêu chí đạt yêu cầu. Tuy nhiên, chưa có CTĐT trình độ ĐH nào đạt 100% số tiêu chí đạt yêu cầu (xem Biểu đồ 1).

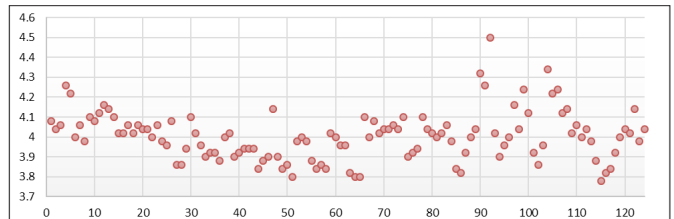


(Nguồn: Nhóm tác giả tự tổng hợp số liệu từ trang thông tin điện tử chính thức của các Trung tâm Kiểm định chất lượng)

**Biểu đồ 1: Tỷ lệ CTĐT được đánh giá ngoài đạt từ 80% tiêu chí trở lên**

**2.2.3. Mức đánh giá trung bình của chương trình đào tạo trình độ đại học**

Các CTĐT tuy đạt từ 80% trở lên số tiêu chí đạt yêu cầu. Tuy nhiên, xét về mức đạt trung bình của các tiêu chí thì chỉ có 1 CTĐT đạt mức đạt trung bình là 4.5. Chủ yếu các CTĐT có mức đạt dao động từ 3.8 đến 4.2, trong đó đáng chú ý là số lượng lớn CTĐT đạt mức trung bình dưới 4 (xem Biểu đồ 2). Điều này cho thấy, mặc dù CTĐT có thể đạt tiêu chuẩn chất lượng (trên 80% số tiêu chí đạt) nhưng nhìn tổng thể CTĐT đạt mức trung bình dưới 4 điểm chưa thực sự thể hiện tính toàn diện, đồng bộ trong việc đạt yêu cầu của tiêu chí.

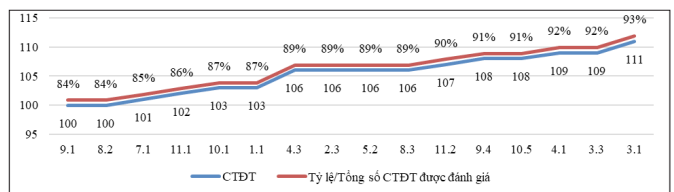


(Nguồn: Nhóm tác giả tự tổng hợp số liệu từ trang thông tin điện tử chính thức của các Trung tâm Kiểm định chất lượng)

**Biểu đồ 2: Mức đánh giá trung bình của CTĐT**

**2.2.4. Số tiêu chí có số chương trình đào tạo trình độ đại học đạt mức 4/7 nhiều nhất**

Trong số 119 CTĐT trình độ ĐH được đánh giá ngoài và công nhận chất lượng, có 16 tiêu chí mà số lượng CTĐT đạt yêu cầu nhiều nhất (trên 90% CTĐT được đánh giá ngoài), đó là: Tiêu chí 3.1, 3.3, 4.1, 9.4, 10.5, 11.2. Bên cạnh đó, 10 tiêu chí có từ 84% đến dưới 90% CTĐT đạt yêu cầu gồm: tiêu chí 1.1, 2.3, 4.3, 5.2, 7.1, 8.2, 8.3, 9.1, 10.1, 11.1 (xem Biểu đồ 3).

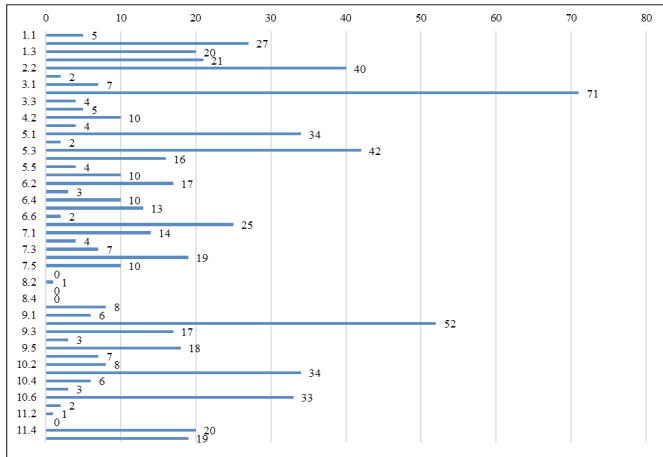


(Nguồn: Nhóm tác giả tự tổng hợp số liệu từ trang thông tin điện tử chính thức của các Trung tâm Kiểm định chất lượng)

**Biểu đồ 3: Số CTĐT có tiêu chí đạt mức 4/7**

**2.2.5. Số chương trình đào tạo trình độ đại học có tiêu chí đạt mức 3/7**

Số CTĐT có tiêu chí đạt mức 3, tức là chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu của tiêu chí nhưng chỉ cần có một số cải tiến nhỏ sẽ đáp ứng được yêu cầu dao động từ 1 tiêu chí cho đến 10 tiêu chí, tương ứng CTĐT đạt 80% đến 98% số tiêu chí đạt yêu cầu (mức 4) (xem Biểu đồ 4).



(Nguồn: Nhóm tác giả tự tổng hợp số liệu từ trang thông tin điện tử chính thức của các Trung tâm Kiểm định chất lượng)

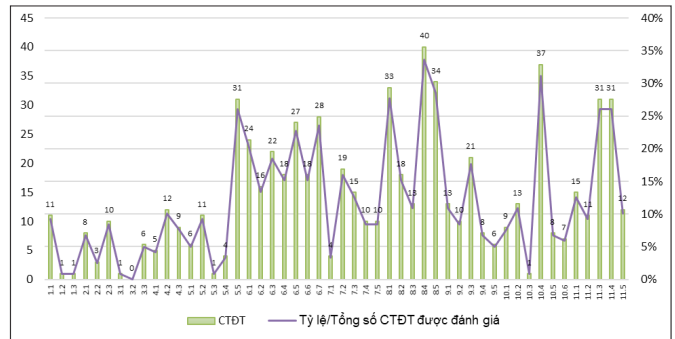
**Biểu đồ 4: Số CTĐT có tiêu chí đạt mức 3/7**

Qua Biểu đồ 4 cho thấy, trong số 50 tiêu chí của bộ tiêu chuẩn, có 4 tiêu chí không có CTĐT nào không đạt yêu cầu, đó là: tiêu chí 8.1, 8.3, 8.4, 11.3 (3/5 tiêu chí của tiêu chuẩn 8 - Chất lượng sinh viên và hoạt động hỗ trợ sinh viên). Điều này thể hiện các CTĐT được đánh giá đều đáp ứng yêu cầu về chính sách tuyển sinh, hệ thống giám sát học tập của sinh viên, hoạt động hỗ trợ học tập, việc làm và việc xác lập, giám sát, đối sánh tỉ lệ có việc làm sau tốt nghiệp.

Tuy nhiên, đáng chú ý là tiêu chí mà nhiều CTĐT không đạt yêu cầu là tiêu chí 3.2 (71 CTĐT, chiếm tỉ lệ đến 60% các CTĐT được đánh giá ngoài). Rõ ràng, phần lớn CTĐT được đánh giá chưa thể hiện rõ ràng được mức đóng góp của mỗi học phần vào việc đạt được chuẩn đầu ra của CTĐT. Tiếp đến là 52 CTĐT (chiếm tỉ lệ 44%) chưa đạt yêu cầu tiêu chí 9.2. Bên cạnh đó, nhóm các tiêu chí có số CTĐT chưa đạt yêu cầu từ 31-50 CTĐT gồm: 2.2, 5.1, 5.3, 10.3, 10.6. Kết quả này cũng phần nào cho thấy, CTĐT trình độ ĐH của các cơ sở GD ĐH chưa thể hiện được rõ ràng nguyên tắc tương thích có định hướng trong xác lập mối liên hệ giữa mục tiêu đào tạo, chuẩn đầu ra, phương pháp giảng dạy và học tập, phương pháp kiểm tra, đánh giá và các vấn đề có tính hệ thống như: việc rà soát, đánh giá, cải tiến không ngừng quá trình dạy và học, đánh giá kết quả học tập và cơ chế phản hồi của các bên liên quan.

**2.2.6. Số chương trình đào tạo trình độ đại học có tiêu chí đạt mức 5/7**

Kết quả đánh giá ngoài CTĐT trình độ ĐH cho thấy, nhiều CTĐT có tiêu chí đạt mức 5, tức là đáp ứng tốt hơn yêu cầu của tiêu chí (xem Biểu đồ 5).

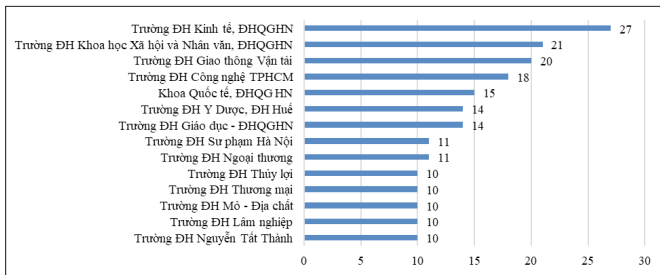


(Nguồn: Nhóm tác giả tự tổng hợp số liệu từ trang thông tin điện tử chính thức của các Trung tâm Kiểm định chất lượng)

**Biểu đồ 5: Số CTĐT được đánh giá có tiêu chí đạt mức 5/7**

Qua Biểu đồ 5 có thể thấy, 49/50 tiêu chí đều có CTĐT đạt mức 5/7, đáng chú ý là tiêu chí 8.4 (40 CTĐT, tỉ lệ 34%). Tiêu chí 8.4 cũng là một trong 3 tiêu chí không có CTĐT nào không đạt yêu cầu. Tiếp đến, các tiêu chí có nhiều CTĐT đạt mức 5/7 lần lượt là: 10.4 (37 CTĐT), 8.5 (34 CTĐT), 8.1 (33 CTĐT), 11.4 (31 CTĐT), 5.5 (31 CTĐT) và 11.3 (31 CTĐT), trong đó tiêu chí 8.1, 8.3 và 11.3 cũng là những tiêu chí mà không có CTĐT nào không đạt yêu cầu. Phân bố phần lớn các CTĐT đạt mức 5/7 ở 34/50 tiêu chí (từ 5 đến 28 CTĐT): 4.1, 3.3, 9.5, 5.1, 10.6, 9.4, 10.5, 2.1, 4.3, 10.1, 2.3, 7.5, 7.4, 9.2, 11.2, 5.2, 1.1, 4.2, 11.5, 8.3, 9.1, 10.2, 11.1, 7.3, 6.2, 8.2, 6.6, 6.4, 7.2, 9.3, 6.3, 6.1, 6.5, 6.7. Tuy nhiên, riêng tiêu chí 3.2 là tiêu chí mà không có CTĐT nào đạt mức 5/7. Điều này cũng phù hợp với kết quả ở trên, đây là tiêu chí mà số CTĐT không đạt yêu cầu cao nhất. Bên cạnh đó, một số tiêu chí có rất ít CTĐT đạt mức 5/7 như: tiêu chí 1.2, 1.3, 3.1, 5.3, 10.3 (mỗi tiêu chí chỉ có 1 CTĐT đạt mức 5/7), tiếp đến tiêu chí 2.2 (3 CTĐT), 5.4 (4 CTĐT), 7.1 (4 CTĐT).

Trong số các CTĐT có số tiêu chí đạt mức 5/7, nhóm tác giả đã thống kê nhóm 14 cơ sở GD ĐH có CTĐT được đánh giá ngoài với số tiêu chí đạt mức 5/7 cao nhất (xem Biểu đồ 6), đó là: Trường ĐH Kinh tế - ĐH Quốc gia Hà Nội (27 tiêu chí), Trường ĐH Khoa học xã hội và Nhân văn - ĐH Quốc gia Hà Nội (21 tiêu chí), Trường ĐH Giao thông vận tải (20 tiêu chí), Trường ĐH Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh (18 tiêu chí) và 8 trường có CTĐT với từ 10 đến 15 tiêu chí đạt mức 5/7 là Trường ĐH Nguyễn Tất Thành, Trường ĐH Lâm nghiệp, Trường ĐH Mở - Địa chất, Trường ĐH Thương mại, Trường ĐH Thủy lợi, Trường ĐH Ngoại thương, Trường ĐH Sư phạm Hà Nội, Trường ĐH GD - ĐH Quốc gia Hà Nội, Trường ĐH Y Dược - ĐH Huế, Khoa Quốc tế - ĐH Quốc gia Hà Nội.



(Nguồn: Nhóm tác giả tự tổng hợp số liệu từ trang thông tin điện tử chính thức của các Trung tâm Kiểm định chất lượng)

Biểu đồ 6: Top 14 cơ sở GDĐH có CTĐT được đánh giá cao tiêu chí đạt mức 5/7 nhiều nhất

### 2.3. Một số khuyến nghị đối với cơ sở giáo dục đại học của Việt Nam

Từ kết quả đánh giá ngoài CTĐT trình độ ĐH của các cơ sở GDĐH Việt Nam, để góp phần không ngừng nâng cao chất lượng CTĐT và thực hiện trách nhiệm giải trình của cơ sở GDĐH, nhóm tác giả đề xuất một số kiến nghị đối với cơ sở GDĐH của Việt Nam, cụ thể như sau:

*Thứ nhất, rà soát tổng thể các CTĐT đảm bảo nguyên tắc “tương thích có định hướng” trong xây dựng và phát triển CTĐT.*

Nguyên tắc “tương thích có định hướng” yêu cầu: 1/ Xây dựng chuẩn đầu ra có thể đo lường được; 2/ Lựa chọn phương pháp dạy và học, phương pháp kiểm tra, đánh giá để đảm bảo đạt được chuẩn đầu ra; 3/ Đánh giá mức độ đạt được chuẩn đầu ra của người học. Nguyên tắc này còn yêu cầu xác định rõ mức độ đóng góp của từng học phần trong việc đạt được chuẩn đầu ra của người học (tiêu chí 3.2).

Kết quả đánh giá ngoài đã phân tích ở trên cho thấy, tiêu chí 3.2 là tiêu chí mà có số lượng CTĐT không đạt yêu cầu (đạt mức 3/7) nhiều nhất (71 CTĐT, chiếm tỉ lệ đến 60% các CTĐT được đánh giá ngoài). Nhóm các tiêu chí có số CTĐT chưa đạt yêu cầu từ 31-50 CTĐT (tiêu chí 2.2, 5.1, 5.3) phần nào cho thấy, CTĐT trình độ ĐH của các cơ sở GDĐH chưa thể hiện được rõ ràng nguyên tắc tương thích có định hướng trong xác lập mối liên hệ giữa mục tiêu đào tạo, chuẩn đầu ra, phương pháp giảng dạy và học tập, phương pháp kiểm tra, đánh giá.

*Thứ hai, rà soát, hoàn thiện hoặc xây dựng các quy trình cơ bản để nâng cao chất lượng CTĐT*

Kết quả đánh giá ngoài đã phân tích ở trên cho thấy, nhóm các tiêu chí có số CTĐT chưa đạt yêu cầu từ 31-50 CTĐT gồm: 10.3, 10.6 (tức là 2/5 tiêu chí của tiêu chuẩn 10). Điều này cho thấy, CTĐT trình độ ĐH của các cơ sở GDĐH chưa thể hiện được rõ ràng các vấn đề có tính hệ thống như: việc rà soát, đánh giá, cải tiến không ngừng quá trình dạy và học, đánh giá kết quả học tập và cơ chế phản hồi của các bên liên quan. Vì vậy, cơ sở GDĐH của Việt Nam cần quan tâm hơn nữa, rà soát, hoàn thiện hoặc xây dựng quy trình cơ bản để nâng cao chất lượng

CTĐT một cách tổng thể, toàn diện và bền vững. Trong quá trình đó, cơ sở GDĐH nên tham khảo kinh nghiệm của các cơ sở GDĐH khác có CTĐT được đánh giá với tiêu chí đạt mức 5/7.

*Thứ ba, rà soát, hoàn thiện hoặc xây dựng cơ chế thu thập và sử dụng thông tin phản hồi của các bên liên quan trong quá trình xây dựng và phát triển CTĐT.*

Thông tin phản hồi của các bên liên quan là nội dung yêu cầu rất quan trọng trong tiêu chuẩn đánh giá chất lượng CTĐT của Bộ GD&ĐT. Ý kiến của các bên liên quan (bao gồm, nhưng không hạn chế: người học, cựu người học; nhà tuyển dụng; cán bộ, giảng viên; nhà khoa học; cơ quan quản lý nhà nước; đối tác của cơ sở GDĐH) là cơ sở quan trọng để nhà trường nâng cao chất lượng CTĐT. Yêu cầu này xuất hiện hầu hết các tiêu chí, chẳng hạn: tiêu chí 1.3; 2.1; 2.2; 3.2; 4.2; 8.1; 8.4; 8.5; 10.1; 10.6.

*Thứ tư, trong dài hạn, để phát triển bền vững, các cơ sở GDĐH nên quan tâm thiết lập hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong hoạt động hiệu lực, hiệu quả, làm nền tảng cho các hoạt động đảm bảo chất lượng nói chung, đảm bảo chất lượng CTĐT nói riêng, từ đó hình thành và duy trì văn hóa chất lượng.*

Thiết lập hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong chính là thiết lập môi trường để duy trì và phát triển văn hóa chất lượng, các điều kiện đảm bảo chất lượng, bao gồm: 1/ Giảng viên, nhân viên hành chính; 2/ CTĐT, giáo trình, tài liệu giảng dạy và học tập; 3/ Phòng học, văn phòng, thư viện, hệ thống công nghệ thông tin, phòng thí nghiệm, cơ sở thực hành, kí túc xá và các cơ sở khác; 4/ Các nguồn lực tài chính.

Để thiết lập hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong hoạt động hiệu lực, hiệu quả, cơ sở GDĐH nên thực hiện một số nội dung cơ bản sau:

- *Xây dựng chính sách, mục tiêu chất lượng trên cơ sở sứ mạng, mục tiêu của cơ sở GDĐH:* Cơ sở GDĐH cần có chính sách rõ ràng và những quy trình phù hợp để bảo đảm chất lượng hoạt động cốt lõi của cơ sở GDĐH: đào tạo và nghiên cứu khoa học, từ đó tiến tới các hoạt động dịch vụ cộng đồng. Cơ sở GDĐH cần cam kết rõ ràng đối với việc xây dựng văn hóa chất lượng và ý thức chất lượng. Để đạt được điều này, cơ sở GDĐH cần xây dựng và triển khai chiến lược liên tục cải tiến chất lượng. Chiến lược, chính sách và các quy trình này phải là chính thức và được công bố rộng rãi.

- *Xây dựng công cụ, quy trình cơ bản đảm bảo chất lượng:* Để các hoạt động dần trở thành “thói quen”, cơ sở GDĐH nên “quy trình” hóa các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng; sử dụng các công cụ cơ bản để đảm bảo chất lượng như thu thập thông tin phản hồi, tự đánh giá, phân tích SWOT...

- *Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin quản lí:* Xác định hệ thống cơ sở dữ liệu phải được xây dựng làm

thể nào để vừa thuận lợi cho công tác điều hành của cơ sở GD ĐH, vừa thuận lợi cho công tác đánh giá chất lượng và các điều kiện đảm bảo chất lượng của nhà trường. Cơ sở dữ liệu này là cơ sở để cơ sở GD ĐH sử dụng nhằm đối sánh, tiến hành các hoạt động phân tích điểm mạnh, điểm yếu cũng như cơ hội, thách thức của mình.

### 3. Kết luận

Nâng cao chất lượng CTĐT là một trong những mối quan tâm hàng đầu của các cơ sở GD ĐH Việt Nam. Kiểm định chất lượng CTĐT đang được xem như là một trong những giải pháp hữu hiệu để góp phần nâng cao chất lượng CTĐT, thể hiện trách nhiệm giải trình của cơ sở GD ĐH Việt Nam. Đánh giá ngoài các CTĐT trình độ ĐH theo tiêu chuẩn đánh giá chất lượng CTĐT của Bộ GD&ĐT đã đạt được những kết quả quan trọng, có ý nghĩa. Kết quả đánh giá ngoài CTĐT trình độ ĐH cũng

cho thấy, bên cạnh những tiêu chí mà phần lớn CTĐT không đạt yêu cầu, đạt mức 3/7 thì vẫn có nhiều tiêu chí đạt mức 5/7, đáp ứng tốt hơn yêu cầu của tiêu chí. Những kết quả này là cơ sở tham khảo có ý nghĩa quan trọng đối với các cơ sở GD ĐH của Việt Nam để thực hiện một số giải pháp nhằm không ngừng nâng cao chất lượng CTĐT như đảm bảo nguyên tắc “tương thích có định hướng” trong xây dựng và phát triển CTĐT; rà soát, hoàn thiện hoặc xây dựng các quy trình cơ bản để nâng cao chất lượng CTĐT; rà soát, hoàn thiện hoặc xây dựng cơ chế thu thập và sử dụng thông tin phản hồi của các bên liên quan trong quá trình xây dựng và phát triển CTĐT. Về lâu dài, để đảm bảo tính bền vững trong các hoạt động đảm bảo chất lượng nói chung, đảm bảo chất lượng CTĐT nói riêng, cơ sở GD ĐH cần xây dựng và phát triển hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong, từ đó hình thành và duy trì văn hóa chất lượng của cơ sở.

#### Tài liệu tham khảo

- [1] Quốc hội, (19/11/2018), *Luật số 34/2018/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học*.
- [2] Trang thông tin điện tử của các Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục: (1) <http://cea.vnu.edu.vn/vi/content/chuong-trinh-dao-tao-0> (Trung tâm Kiểm định chất lượng Giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội); (2) [http://cea.vnuhcm.edu.vn/ket-qua-kiem-dinh-cap-chuong-trinh-dao-tao\\_p1\\_1-1\\_2-1\\_3-664.html](http://cea.vnuhcm.edu.vn/ket-qua-kiem-dinh-cap-chuong-trinh-dao-tao_p1_1-1_2-1_3-664.html)
- [3] Cục Quản lý chất lượng, *Tài liệu hướng dẫn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học theo Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT kèm theo Công văn số 1669/QLCL-KĐCLGD ngày 31 tháng 12 năm 2019*. (Trung tâm Kiểm định chất lượng Giáo dục - Đại học Quốc gia Hồ Chí Minh); (3) <http://cea-avuc.edu.vn/vi/ket-qua-kiem-dinh-chat-luong-chuong-trinh-dao-tao/> (Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục -Hiệp hội các trường đại học, cao đẳng Hà Nội); (4) <http://cea.udn.vn/News.aspx?muc=ctdt> (Trung tâm Kiểm định chất lượng Giáo dục - Đại học Đà Nẵng); (5) <http://kdclgd.vinhuni.edu.vn/ket-qua-kiem-dinh/chuong-trinh-dao-tao> (Trung tâm Kiểm định Chất lượng giáo dục -Trường Đại học Vinh).
- [4] Cục Khảo thí và Kiểm định Chất lượng Giáo dục, (28/6/2016), Công văn số 1074/KTKĐCLGD-KĐĐH về việc hướng dẫn chung về sử dụng tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học.

## BACHELOR’S PROGRAM ASSESSMENT UNDER THE ACCREDITATION CRITERIA OF THE MINISTRY OF EDUCATION AND TRAINING (MOET): RESULTS AND RECOMMENDATIONS FOR HIGHER EDUCATION INSTITUTIONS OF VIETNAM

Vo Sy Manh<sup>1</sup>, Nguyen The Anh<sup>2</sup>

<sup>1</sup> Email: manhvs@ftu.edu.vn

<sup>2</sup> Email: ntheanh@ftu.edu.vn

Foreign Trade University  
91 Chua Lang, Dong Da, Hanoi, Vietnam

**ABSTRACT:** *Bachelor’s program assessment based on the accreditation criteria of the Ministry of Education and Training (MOET) has achieved important and meaningful results. From the evaluation results of the training program at higher education level, the article has proposed some recommendations to continuously improve the quality of the training programs of Vietnamese Higher Education Institutions, including: Ensuring the principle of “Constructive alignment” in designing and developing programs; Designing basic processes to improve the quality of the programs; Designing a mechanism of gathering and using stakeholder’s feedback in the process of designing and developing the programs; Setting up and developing the internal quality assurance system.*

**KEYWORDS:** Accreditation; assessment; programs.